

Số: 02/2021/QĐST-VDS

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Trà My.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 380/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS ngày 01 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Như M, sinh năm 1962, địa chỉ: 212 H5 NHC, phường TN, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà M vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai người yêu cầu trình bày:

Bà Ngô Như M và ông Đỗ Đức T đăng ký kết hôn năm 1987. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng của bà M và ông T xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông T thường xuyên uống rượu, dùng bạo lực với vợ, con. Đến năm 1996, khi bà M đang làm thủ tục ly hôn với ông T thì ông T bỏ nhà đi mà không thông báo cho bà, gia đình hay người thân biết việc ông T đang làm gì, ở đâu. Bà và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết tin tức gì của ông T. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đỗ Đức T mất tích để bà bổ sung hồ sơ khởi kiện ly hôn, ngoài ra bà không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đến khi tiến hành phiên họp Thẩm phán, Thư ký và các đương sự tuân thủ đúng quy định pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà M về việc yêu cầu tuyên bố ông T mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Ngô Như M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đỗ Đức T mất tích nên đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Ông Đỗ Đức T có hộ khẩu thường trú ở 212 H5 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhưng đã bị xóa khẩu năm 2001 do vắng mặt tại địa phương và nơi ở thực tế trước khi ông T có tin tức cuối cùng là địa chỉ trên nên xác định nơi cư trú cuối cùng của ông T là thành phố Vũng Tàu. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[1.3] Bà Ngô Như M vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt bà M.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Bà Ngô Như M và ông Đỗ Đức T có mối quan hệ là vợ chồng, có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp, vì vậy, bà M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Bà M trình bày: Bà và ông T đăng ký kết hôn năm 1987, sau khi kết hôn, vợ chồng bà cư trú tại địa chỉ 212 H5 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Từ năm 1996 đến nay, ông T bỏ nhà đi mà không thông báo cho bà, gia đình hay người thân biết việc ông T đang làm gì, ở đâu. Bà và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết tin tức gì của ông T.

Tại địa phương nơi ông T đăng ký thường trú và nơi cư trú cuối cùng của ông T là Phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác nhận ông T đã bị xóa khẩu từ ngày 08-3-2001 do ông T vắng mặt tại địa phương và hiện nay không biết ông T ở đâu.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 06/2020/QĐ-TA ngày 19-10-2020 về việc thông báo tìm kiếm một

người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Đỗ Đức T. Thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Công lý các số 087 ngày 30-10-2020; số 088 ngày 03-11-2020 và số 089 ngày 06-11-2020; Phát thông báo tại VOV1- Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 27, 28 và ngày 29-10-2020 theo quy định. Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân phường Thắng Nhất thành phố Vũng Tàu và người yêu cầu không có tin tức gì của ông Đỗ Đức T. Như vậy, từ ngày có tin tức cuối cùng của ông T đến nay đã là hơn 20 năm (hai mươi năm); bà M và Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông T làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do đó, việc bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích là có cơ sở theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận.

[3] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Bà M không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông T nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Chi phí việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông T do bà M chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371, 372, 388, và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Như M;

Tuyên bố: ông Đỗ Đức T, sinh năm 1962; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi mất tích: 212 H5 Nguyễn Hữu Cánh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Như M phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí bà M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002607 ngày 30-9-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà M đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Chi phí việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông T do bà M chịu và đã nộp xong.

4. Người yêu cầu được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Lưu: Tòa DS; hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Trà My